

Chi cục điều động lao động có nhiệm vụ tổ chức điều động lao động và dân cư (bao gồm cả đi trong tỉnh và đi ngoài tỉnh) theo chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước giao cho tỉnh, thành phố. Chi cục điều động lao động chịu sự chỉ đạo hai chiều của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố (qua Sở, Ty lao động) và của Bộ Lao động (Cục điều động lao động và dân cư).

3. Ở huyện và cấp tương đương có nhiệm vụ điều động nhiều lao động và dân cư thành lập Ban lao động trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Ban lao động có nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý thống nhất về công tác lao động và tiền lương và tổ chức điều động lao động và dân cư của huyện (Ban lao động huyện thành lập bằng cách sát nhập bộ phận chuyên trách làm nhiệm vụ điều động lao động và dân cư trong Ban nông - lâm nghiệp và bộ phận lao động trong Ban tổ chức - lao động - xã hội của huyện).

Ở những xã có điều dân đi và tiếp nhận dân đến có một cán bộ chuyên trách làm nhiệm vụ điều động lao động và dân cư.

4. Việc thành lập các chi cục điều động lao động và dân cư và ban lao động huyện do đồng chí Bộ trưởng Bộ Lao động và đồng chí Trưởng ban Ban tổ chức của Chính phủ hướng dẫn thi hành.

Điều 2. — Cục điều động lao động do cục trưởng phụ trách và một số phó cục trưởng giúp việc.

Chi cục điều động lao động do một phó giám đốc Sở hoặc phó trưởng Ty lao động làm chi cục trưởng và có thể có chi cục phó giúp việc.

Ban lao động có một phó ban lao động phụ trách công tác tổ chức và điều động lao động và dân cư.

Điều 3. — Cục và các chi cục điều động lao động là đơn vị sự nghiệp thống nhất quản lý việc phân phối sử dụng kinh phí, vật tư nhiên liệu, một số phương tiện vận chuyển, trạm trung chuyển và có con dấu riêng.

Điều 4. — Bộ trưởng Bộ Lao động quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của hệ thống bộ máy điều động lao động và dân cư theo yêu cầu gọn nhẹ, có hiệu quả thiết thực. Căn cứ vào số lượng lao động và dân cư điều động hàng năm, Bộ trưởng Bộ Lao động quyết định số biên chế của Cục điều động lao động và của hệ thống cơ quan điều động lao động ở địa phương. Số cán bộ này không tính vào biên chế hành chính của Bộ Lao động và các địa phương mà tính vào biên chế của ngành hoạt động sự nghiệp kinh tế thuộc ngành lao động.

Điều 5. — Bộ trưởng Tổng thư ký Hội đồng bộ trưởng, Bộ trưởng các Bộ Lao động, Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy sản, Tài chính, Quốc phòng, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Trưởng ban Ban tổ chức của Chính phủ và Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 1981

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

K.T. Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng

Phó chủ tịch

ĐỖ MƯỜI

QUYẾT ĐỊNH số 10-HĐBT ngày 27-7-1981 về việc sửa đổi và nâng phụ cấp dạy thêm giờ đối với giáo viên ngành đại học và trung học chuyên nghiệp.

Căn cứ đề nghị của Bộ trưởng Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp (công văn số 1101-TCCB ngày 6-6-1981), Hội đồng bộ trưởng quyết định:

1. Nâng giá biểu dạy thêm giờ đối với giáo viên ngành đại học (kể cả cao đẳng) và trung học chuyên nghiệp cho phù hợp với thực tế hiện nay. Bộ Lao động, Bộ Tài chính và Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp quy định giá biểu cụ thể và hướng dẫn thi hành.

Các giáo viên dạy thêm giờ vượt quá tiêu chuẩn quy định được mua theo giá cung cấp một số thực phẩm nhằm bồi dưỡng sức khỏe. Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp cùng Bộ Nội thương và Bộ Công nghiệp thực phẩm quy định các khoản cung cấp này.

2. Các đồng chí bộ trưởng, Tổng thư ký Hội đồng bộ trưởng, bộ trưởng các Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp, Tài chính, Lao động, Nội thương, Công nghiệp thực phẩm và Trưởng ban Ban tổ chức của Chính phủ có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 1981
T.M. Hội đồng bộ trưởng
K.T. Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng
Phó chủ tịch
ĐỖ MUỘI

QUYẾT ĐỊNH số 21-HĐBT ngày 8-8-1981 bổ sung một số điểm về chế độ hưu trí và nghỉ việc vì mất sức lao động đối với công nhân, viên chức Nhà nước và quân nhân.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Đề phù hợp với tình hình nhiệm vụ mới và góp phần ổn định đời sống đối với công nhân, viên chức Nhà nước và quân nhân khi về hưu và nghỉ việc vì mất sức lao động;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thương binh và xã hội và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.— Công nhân, viên chức Nhà nước, nam 50 tuổi, nữ 45 tuổi, đã có 25

năm công tác liên tục (nếu làm nghề bình thường) hoặc đã có 20 năm công tác liên tục (nếu làm nghề nặng nhọc, độc hại) vì ốm đau phải nghỉ việc cũng được hưởng chế độ hưu trí.

Điều 2.— Công nhân, viên chức Nhà nước khi nghỉ việc vì mất sức lao động, nếu đã có 20 năm công tác liên tục, hoặc đã hết tuổi lao động hay đã bị tàn phế thì được hưởng trợ cấp hàng tháng dài hạn.

Điều 3.— Trước khi về hưu, công nhân, viên chức Nhà nước và quân nhân được nghỉ ba (3) tháng, hưởng nguyên lương kể cả phụ cấp và trợ cấp con (nếu có).

Điều 4.— Mức trợ cấp hàng tháng thấp nhất của công nhân, viên chức Nhà nước và quân nhân khi về hưu là 35 đồng một tháng; khi nghỉ việc vì mất sức lao động là 25 đồng một tháng.

Điều 5.— Công nhân, viên chức Nhà nước và quân nhân tham gia công tác sau ngày 19 tháng 8 năm 1945 và trước ngày 20 tháng 7 năm 1954 đã có 30 năm công tác liên tục trở lên, khi về hưu, ngoài các chế độ hiện hành, hàng tháng được hưởng một khoản trợ cấp bằng 5% lương chính trước khi về hưu (kể cả phụ cấp khu vực, nếu có).

Điều 6.— Quân nhân khi về hưu hoặc nghỉ việc vì mất sức lao động, ngoài các chế độ hiện hành, hàng tháng được hưởng một khoản trợ cấp bằng 10% đến 20% lương chính trước khi về hưu, hoặc nghỉ việc vì mất sức lao động (nếu là sĩ quan và quân nhân chuyên nghiệp) hoặc bằng 5 đồng (nếu là hạ sĩ quan và chiến sĩ). Thời gian được hưởng khoản trợ cấp này bằng một nửa (1/2) thời gian phục vụ trong quân đội của mỗi người.

Những quân nhân đã về hưu hoặc nghỉ việc vì mất sức lao động từ ngày 1 tháng 7 năm 1974 trở lại đây, cũng được hưởng khoản trợ cấp nói trên từ khi có quyết định này.

Điều 7.— Những quân nhân đã chuyển ngành, khi về hưu hoặc nghỉ việc vì mất sức lao động mà chưa hưởng hết khoản